

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 08/10/2025, VN30-Index tăng điểm đồng thời xuất hiện mẫu hình nến Long-Legged Doji cho thấy tâm lý khá phân vân của nhà đầu tư.

Tuy nhiên, chỉ số tiếp tục bám sát dải trên (Upper Band) của Bollinger Bands trong khi chỉ báo MACD đã cho tín hiệu mua và tiếp tục tăng. Điều này cho thấy triển vọng tích cực vẫn đang hiện hữu.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢT L NGÀY 08/10/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 08/10/2025. Cụ thể, 4111FA000 (FA000) tăng 0.4%, đạt 1,919 điểm; 4111FB000 (FB000) tăng 0.16%, đạt 1,913.1 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) tăng 0.44%, đạt 1,912.9 điểm; hợp đồng 4111G3000 (G3000) tăng 0.48%, đạt 1,890.2 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,922.95 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 08/10/2025, hợp đồng 4111FA000 bật tăng mạnh ngay từ phiên ATO nhưng nhanh chóng chuyển sang trạng thái giằng co với lợi thế nghiêng về phe Long khiến FA000 suy yếu về sát mốc tham chiếu trong cuối phiên sáng. Bước sang phiên chiều, lực mua xuất hiện trở lại kéo hợp đồng này phục hồi mặc cho lực bán có gia tăng vào cuối phiên nhưng hợp đồng này vẫn đóng cửa trong sắc xanh với mức tăng 7.7 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Tâm lý tích cực khi thị trường chứng khoán Việt Nam được FTSE nâng hạng đã đẩy phái sinh tăng mạnh khi mở cửa, lực chốt lời xuất hiện mạnh khiến phái sinh có thời điểm giảm điểm, tính từ mức cao nhất xuống thấp nhất đã biến động hơn 40 điểm, chốt phiên phái sinh tăng nhẹ 7,7 điểm lên 1.919 điểm.

Khối ngoại tăng 1,488 vị thế LONG. Tự doanh giảm 1,738 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 20,416 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,888.0); Lãi/Lỗ lũy kế: -49.5 tỷ; Giá hòa vốn: 1,894.8. Khối ngoại nắm 8,582 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,907.8); Lãi/Lỗ lũy kế: +18.2 tỷ; Giá hòa vốn: 1,897.8

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test lại 1,917.x; STL khi thủng 1,917.3 ở khung m3'
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị tham gia khi thủng 1,917.3 ở khung m3; STL thi vượt mốc này ở khung m3'.

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 08/10/2025

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111FA000	1,919.0	+7.7	318,272	16/10/2025	46,799
4111FB000	1,913.1	+3.0	851	20/11/2025	1,473
VN30F2512	1,912.9	+8.4	373	18/12/2025	1,491
4111G3000	1,890.2	+9.0	182	19/03/2026	354

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1,944 – 1,963
Kháng cự gần	1,931 – 1,938
Hỗ trợ gần	1,917 – 1,913
Hỗ trợ xa	1,903 – 1,890

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-3.95	1.65	-5.60
VN30F2M - VN30	-9.85	0.45	-10.30
VN30F2M - VN30F1M	-5.9	-1.2	-4.70
VN30F1Q - VN30F1M	-6.1	-6.8	0.70
VN30F1Q - VN30F2M	-0.2	-5.6	5.40
VN30F2Q - VN30F1M	-28.8	-30.1	1.30
VN30F2Q - VN30F2M	-22.9	-28.9	6.00
VN30F2Q - VN30F1Q	-22.7	-23.3	0.60

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
LONG	1917.x	1931 / 1944	<1917.3, m3
SHORT	<1917.3, m3	1903 / 1890	>1917.3, m3

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi test lại 1,917.x; STL khi thủng 1,917.3 ở khung m3'
- Vị thế **Short** khuyến nghị tham gia khi thủng 1,917.3 ở khung m3; STL thi vượt mốc này ở khung m3'.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

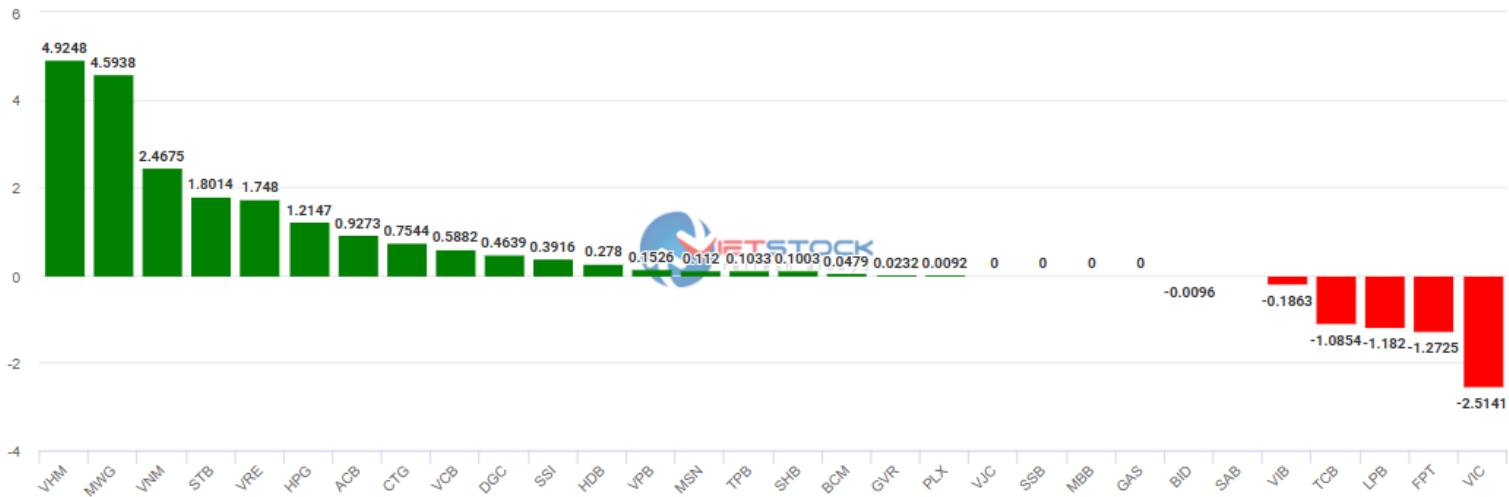
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **20.7021** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-6.2601**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.70% với 19 mã tăng và 07 mã giảm. Trong đó, 03 mã ảnh hưởng tích cực đến chỉ số nhiều nhất là VHM, MWG, VNM. Ngược lại, VIC, FPT, LPB gây áp lực giảm lên rõ chỉ số.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VHM	Bất động sản	107,500	4.27%	4,107,412,004	80,763,323,437,551	6.04	0.26	4.92
MWG	Bán lẻ	80,800	3.59%	1,478,609,048	89,603,708,308,800	6.70	0.24	4.59
VNM	Thực phẩm và đồ uống	63,400	3.26%	2,089,955,445	53,001,270,085,200	3.96	0.13	2.47
STB	Ngân hàng	59,900	2.39%	1,885,215,716	52,780,874,556,938	3.95	0.09	1.8
VRE	Bất động sản	36,300	3.71%	2,272,318,410	32,994,063,313,200	2.47	0.09	1.75
HPG	Tài nguyên cơ bản	29,200	0.69%	7,675,500,240	123,268,533,854,400	9.22	0.06	1.21
ACB	Ngân hàng	26,750	1.13%	5,136,656,599	57,463,006,874,523	4.30	0.05	0.93
CTG	Ngân hàng	52,900	2.52%	5,369,991,748	20,964,555,184,027	1.57	0.04	0.75
VCB	Ngân hàng	64,600	1.41%	8,355,675,094	29,212,710,191,238	2.18	0.03	0.59
DGC	Hóa chất	94,400	1.51%	379,778,413	21,510,649,312,320	1.61	0.02	0.46
SSI	Dịch vụ tài chính	41,200	0.98%	1,971,872,450	27,979,450,317,336	2.09	0.02	0.39
HDB	Ngân hàng	31,450	0.48%	3,495,060,732	40,560,354,547,897	3.03	0.01	0.28
VPB	Ngân hàng	31,100	0.16%	7,933,923,601	66,769,203,491,992	4.99	0.01	0.15
MSN	Thực phẩm và đồ uống	82,600	0.12%	1,438,351,617	65,344,313,960,310	4.89	0.01	0.11
TPB	Ngân hàng	19,450	0.52%	2,641,956,196	13,905,064,592,101	1.04	0.01	0.1
SHB	Ngân hàng	17,300	0.29%	4,065,250,816	24,221,252,191,826	1.81	0.01	0.1
BCM	Bất động sản	67,000	1.21%	1,035,000,000	2,773,800,000,000	0.21	0	0.05
GVR	Hóa chất	27,450	0.37%	4,000,000,000	4,392,000,000,000	0.33	0	0.02
PLX	Dầu khí	33,950	0.15%	1,270,592,235	4,313,660,637,825	0.32	0	0.01
VJC	Du lịch và Giải trí	133,400	0.00%	541,611,334	36,125,475,977,800	2.70	0	0
SSB	Ngân hàng	19,200	0.00%	2,845,000,000	14,781,254,400,000	1.11	0	0
MBB	Ngân hàng	26,850	0.00%	6,102,272,659	40,306,121,139,961	3.01	0	0
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	60,900	0.00%	2,342,672,919	7,133,439,038,355	0.53	0	0
BID	Ngân hàng	40,450	(-0.12%)	7,021,361,917	5,589,397,282,199	0.42	0	-0.01
SAB	Thực phẩm và đồ uống	45,950	(-0.11%)	1,282,562,372	6,482,711,509,274	0.48	0	-0.01
VIB	Ngân hàng	20,050	(-0.74%)	2,979,127,815	17,632,742,546,309	1.32	-0.01	-0.19
TCB	Ngân hàng	38,600	(-1.03%)	7,064,851,739	73,793,506,790,133	5.52	-0.06	-1.09
LPB	Ngân hàng	52,000	(-1.14%)	2,987,282,100	72,605,293,984,080	5.43	-0.06	-1.18
FPT	Công nghệ thông tin	94,500	(-1.05%)	1,481,330,122	84,862,128,949,810	6.35	-0.07	-1.27
VIC	Bất động sản	178,100	(-1.06%)	3,823,661,561	166,080,846,964,559	12.42	-0.13	-2.51

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn